TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CL** TỈNH BT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 204/2023/QĐST-DS

CL, ngày 19 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 155/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Y - sinh năm 1966; địa chỉ: kp2, thị trấn CL, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Th - sinh năm 1969; địa chỉ: ấp VN, xã VT, huyện CL, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Y số tiền là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 2.5% là: 200.000.000đ x 2,5% = 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị Y tự nguyện chịu 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 5.353.000đồng mà bà Y đã nộp tạm ứng theo biên lai số 0004537 ngày 18/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL. Hoàn trả lại cho bà Y số tiền còn lại là 2.853.000đ (hai triệu tám trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị Th tự chịu 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND huyện CL;
-Chi cục THADS huyện CL;
-Các đương sự;
-Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN
Đã ký tên và đóng dấu